

TOÀN CẢNH

4. **ThS. Trương Quốc Uyên**
Mục đích của nền Thể dục thể thao cách mạng Việt Nam
6. **Hoàng Anh**
Thể thao Việt Nam dưới ánh sáng soi đường của Đảng
8. **Hải Tùng**
Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đối với công tác Văn hoá, Thể thao và Du lịch
10. **Lê Thu Phượng**
Cần đổi mới tư duy và nhận thức tạo hành lang pháp lý cho kinh tế thể thao phát triển
12. **Quang Bắc**
Nhân ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6):
Mối quan hệ thể thao - báo chí trong xu thế mới
14. **Văn Sơn**
Chương trình phối hợp giai đoạn 2021-2025 giữa Bộ Công an và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chặt chẽ, toàn diện và hiệu quả

**HƯƠNG TỎI SEA GAMES 31 VÀ ASEAN
PARA GAMES 11**

16. **Nguyễn Huyền**
Xung quanh công tác tổ chức SEA Games 31 và ASEAN Para Games 11:
Tinh thần trách nhiệm của nước chủ nhà
18. **Nguyễn Hường**
Tiến tới SEA Games 31 và ASEAN Para Games 11:
Quyết tâm đẩy mạnh công tác truyền thông

VẤN ĐỀ & SỰ KIỆN

20. **Phương Thảo**
Vượt qua những thách thức của đại dịch COVID-19:
Liên đoàn Bóng đá Việt Nam trong "trạng thái bình thường mới"
23. **Công Hải**
Thể thao Việt Nam và đại dịch COVID-19: Những chuyến đi đặc biệt!
24. **Phạm Anh Dũng**
Taekwondo Việt Nam: Hành trình trở lại đấu trường Olympic
26. **Tiến Lợi**
Đổi mới cách làm, phát huy vai trò của thể dục thể thao trong xã hội

LÝ LUẬN & THỰC TIỄN

28. **Lê Văn Tuấn**
Tiêu chí tuyển chọn huấn luyện viên thể thao
30. **TS. Dương Thanh Tùng**
Mối quan hệ giữa tuổi xương và trình độ tập luyện của vận động viên trẻ

32. **Thanh Trí**
Công nghệ giúp các VĐV bơi của Mỹ dẫn đầu thế giới như thế nào?

34. **Nguyễn Mã Lương**
Một số bài tập thể dục ở nhà trong thời gian giãn cách xã hội, phòng chống dịch COVID-19

KINH TẾ THỂ THAO

36. **Hoàng Nam**
Công tác xã hội hóa thể thao Việt Nam theo chủ trương, đường lối của Đảng
38. **Hồng Gấm - Thu Hòa**
Liên đoàn Trượt băng và Roller Việt Nam:
Đẩy mạnh phát triển phong trào và nâng chất cho đỉnh cao

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

40. **GS. TS Lê Quý Phượng - Nguyễn Thu Hương**
Thực trạng chiến lược xây dựng thương hiệu cá nhân vận động viên ở Việt Nam

43. **GS. TS Lâm Quang Thành**
Những nghiên cứu khoa học thể thao mới trên thế giới

46. **Đặng Thị Yên**
Công nghệ tạo bóng đá mới của Arsene Wenger

NGHIÊN CỨU CƠ SỞ

48. **TS. Đỗ Thị Tươi & ThS. Phạm Ngọc Bách**
Chương trình giáo dục thể chất Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới

50. **ThS. Nguyễn Trường Đông**
Một số biện pháp nâng cao thể lực cho sinh viên các trường đại học trên địa bàn Hà Nội

52. **ThS. GVC Lã Ngọc Linh - ThS. Nguyễn Trường Đông**

Một số yếu tố ảnh hưởng đến công tác giáo dục thể chất cho sinh viên hiện nay

54. **ThS. Lê Thị Hồng Hà - ThS. Nguyễn Minh Hùng - ThS. Nguyễn Văn Hồng**

Ứng dụng và đánh giá hiệu quả một số trò chơi vận động cho sinh viên

55. **ThS. Dương Văn Tinh**
Nghiên cứu giải pháp nâng cao thể lực cho sinh viên trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

THS.GVC LÁ NGỌC LINH - THS. NGUYỄN TRƯỜNG ĐÔNG

Các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo trước đây chúng ta đưa ra không ít, trong đó có rất nhiều giải pháp có hiệu quả nếu được thực hiện đúng và đủ. Muốn nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo phải bắt đầu bằng những giải pháp cụ thể nhất, thiết thực nhất... trước hết là đầu tư vào các yếu tố như: con người, cơ sở vật chất, chế độ chính sách, nội dung chương trình trong đó yếu tố con người vẫn là quyết định. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư có lãi nhất cho một quốc gia và đầu tư cho con người chính là đầu tư cho giáo dục.

1. Yếu tố con người

Để có được chất lượng và sự đổi mới trong mỗi giờ lên lớp, đòi hỏi ý thức trách nhiệm, lòng nhiệt tình và sự say mê tâm huyết của mỗi giáo viên. Nhân tố người thầy là yếu tố hàng đầu để nâng cao chất lượng giáo dục trong thực tế hiện nay. Người giáo viên giỏi không phải là người truyền thụ cho học sinh tất cả những gì mình biết. Không ai có thể dạy cho các em được hết các kiến thức trong cuộc đời này mà cái chính là biết khơi dậy trong các em tình yêu đối với bộ môn, khơi dậy ngọn lửa của lòng đam mê đọc sách, khao khát tìm hiểu, để từ đó các em có thể tự tìm đọc và tự học". Trước đây, khi khoa học chưa phát triển, lượng và kênh thông tin khoa học hạn chế thì thế hệ trước truyền thụ tri thức, kinh nghiệm cho thế hệ sau chủ yếu bằng truyền khẩu hay thuyết trình, độc thoại. Hoạt động dạy chủ yếu là cung cấp thông tin, được học sinh đáp lại bằng ghi nhớ. Giáo viên trở thành người cung cấp tri thức chủ yếu nên người học phụ thuộc chủ yếu vào người dạy. Ngày nay, hình thành ở học sinh năng lực tự học là mục tiêu cơ bản của quá trình dạy học. Nếu như trước đây nội dung hướng vào cung cấp một khối lượng kiến thức nhất định thì ngày nay hướng vào dạy cách học, phương pháp tư duy.

Dạy học hiện đại là dạy công cụ tìm kiếm kiến thức được hiểu theo nghĩa đó. Dạy cách học là hình thành kỹ năng thu thập, xử lý thông tin để phát hiện, giải quyết vấn đề. Công việc đó không ai khác ngoài giáo viên và chỉ có giáo viên mới đảm nhận được.

2. Yếu tố cơ sở vật chất, trang thiết bị

Cơ sở vật chất, trang thiết bị là phương tiện lao động sư phạm của nhà giáo dục và học sinh. Đây là một hệ thống bao gồm trường, cơ sở, thiết bị chung, thiết bị dạy học theo các môn học và các thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục khác như giáo dục lao động, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất v.v... Cơ sở vật chất, trang thiết bị đóng vai trò rất quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học xem người học là trung tâm của quá trình nhận thức. Theo hướng đổi mới tích cực này, phương pháp dạy học thể hiện qua một số thay đổi cơ bản sau: Người học chủ động tham gia tích cực vào quá trình học tập. Người học trực tiếp tham gia vào khâu tổ chức học tập, được thực hành và làm việc nhiều hơn trong quá trình học tập. Muốn thỏa mãn các thay đổi trên bắt buộc phải có sự tham gia của Cơ sở vật chất, trang thiết bị với việc trang bị đầy đủ và đa dạng các loại phương tiện dạy học, các phòng thí nghiệm, phòng bộ môn, thư viện, sách nghiên cứu, các đồ dùng dạy học và các phương tiện hỗ trợ khác.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị cũng đóng góp thiết thực vào việc đa dạng hóa các hình thức dạy học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cũng giúp cho việc nâng cao chất lượng dạy và học, giúp cho người học hiểu sâu hơn, rõ hơn nội dung dạy học... Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại góp phần rất nhiều vào việc nâng cao khả năng sư phạm. Hiện nay, với sự phát triển vượt bậc của khoa học kỹ thuật, ngành Công nghệ thông tin đã đóng góp rất nhiều các phương tiện kỹ thuật hiện đại trực tiếp hỗ trợ cho các nhà quản lý giáo dục, thầy giáo và người

học về lượng thông tin, cách thức sắp xếp trình bày kiến thức khoa học rõ ràng, chính xác. Việc sử dụng công nghệ thông tin trong nhà trường hiện nay đã tạo điều kiện cho thầy và trò có được một môi liên hệ gắn bó, người học thật sự hứng thú tham gia vào giờ học, rèn luyện khả năng tự học, tự chiếm lĩnh tri thức. Theo Lê Đức Luận: “Chương trình đào tạo tốt phải có cơ sở vật chất đi kèm, trang thiết bị, hạ tầng cơ sở, giảng đường. Các điều kiện phục vụ cho lên lớp hoàn thiện là yêu cầu quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục đại học”. Hiện nay, qua khảo sát tôi nhận thấy, nhiều cơ sở đào tạo, trường học có điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị còn chưa đầy đủ để thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất. Từ năm 1995, Nhà nước ta cũng đã có sự quan tâm, sâu sát đến điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động TDTT (thể dục thể thao) trên toàn quốc, nó được thể hiện rõ trong Chỉ thị 133 của Thủ tướng Chính phủ, ký ngày 07 tháng 3 năm 1995 về việc xây dựng, quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao. Từ đó, ta thấy các đơn vị cần tiến hành tu sửa nâng cấp, xây dựng thêm sân bãi, đảm bảo tương đối đầy đủ về dụng cụ và trang thiết bị tập luyện nhằm đa dạng hóa nội dung môn học, đáp ứng nhu cầu học tập và rèn luyện cho sinh viên”.

3. Yếu tố cơ chế chính sách

Thể dục thể thao trường học (TDTT) là bộ phận cơ bản của nền TDTT nước ta. Quan tâm lãnh đạo công tác TDTT trường học có ý nghĩa chiến lược to lớn, một mặt nhằm thúc đẩy giáo dục thể chất, nâng cao sức khỏe, thể lực, đời sống văn hóa tinh thần của học sinh để chủ động chuẩn bị nguồn nhân lực, mặt khác nhằm góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, phát triển tài năng thể thao cho đất nước. Một trong những biện pháp để TDTT trường học có thể vượt qua những khó khăn, thách thức là: Nhà nước cần có chính sách phát triển TDTT trường học. Sức khỏe thể chất là cơ sở quan trọng của sức khỏe tâm thần và trí tuệ con người. Vì vậy phát triển TDTT trường học để nâng cao sức khỏe thể chất của trẻ em là một trong những nhiệm vụ ưu tiên của công tác chăm sóc và bồi dưỡng nguồn nhân lực nhằm phát triển bền vững đất nước và bảo vệ tổ quốc. Trong tình hình hiện nay, để giải quyết những khó khăn yếu kém kéo dài của TDTT trường học, Nhà nước cần

có một chương trình quốc gia về phát triển TDTT trường học với những mục tiêu cụ thể và thiết thực nhằm tạo ra khâu đột phá để phát triển TDTT trường học trong tương lai.

4. Yếu tố chương trình

Chương trình môn học Giáo dục thể chất được thực hiện từ năm học đầu tiên, khi sinh viên mới nhập học; các trường bố trí dạy đối với sinh viên trình độ đại học, học trong 3-4 kỳ học, sinh viên trình độ cao đẳng, học trong 2-3 kỳ học. Việc tổ chức dạy, học theo kế hoạch đào tạo của các trường, đảm bảo sinh viên hoàn thành chương trình môn học Giáo dục thể chất trước khi tốt nghiệp; kết hợp giữa học nội khóa với rèn luyện ngoại khóa. Lớp học lý thuyết nếu bố trí lớp ghép phải phù hợp với phương pháp dạy, học và phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của từng trường; lớp học thực hành không quá 40 SV/GV.

Giờ học thực hành kỹ thuật được quy định trong chương trình, phải có giảng viên hướng dẫn; các trường không sử dụng giờ học này để sinh viên tự học. Căn cứ vào chương trình môn học Giáo dục thể chất đã được phê duyệt, các trường nghiên cứu và biên soạn giáo trình, tài liệu môn học để phục vụ cho việc dạy, học môn học Giáo dục thể chất của trường. Đối với đào tạo liên thông chính quy, thời lượng chương trình môn học Giáo dục thể chất của các cấp liên thông được xác định trên nguyên tắc bù trừ kiến thức còn thiếu ở các trình độ đào tạo trước đó.

Đối với những sinh viên bị khuyết tật, dị tật bẩm sinh, bị các bệnh tim mạch, không có khả năng vận động với khối lượng và cường độ vận động lớn, các trường cần biên soạn các bài tập đơn giản phù hợp với sức khỏe và chất của sinh viên. Chính vì những yếu tố tác động trên nên việc phát triển giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học cần có chiến lược và các giải pháp cụ thể: Tăng cường chất lượng dạy và học thể dục chính khóa; Cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng kết hợp với thể dục, thể thao với hoạt động giải trí, chú trọng nhu cầu tự chọn của học sinh. Xây dựng chương trình giáo dục thể chất kết hợp với giáo dục quốc phòng; kết hợp đồng bộ y tế học đường với dinh dưỡng học đường. ■